

HƯỚNG DẪN CHẤM THI
ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN: VĂN
Bản hướng dẫn chấm gồm 04 trang.

I. Hướng dẫn chung

Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh đếm ý cho điểm một cách đơn thuần. Do đặc trưng của môn Văn và tính chất của đề thi, giám khảo chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng tiêu chuẩn cho điểm. Bản hướng dẫn chấm chỉ xác định yêu cầu cơ bản, trên cơ sở đó, người chấm cần nhắc từng trường hợp cụ thể để cho điểm. *Những bài viết có cảm xúc và sáng tạo cần được khuyến khích.*

Nếu thí sinh làm bài theo cách riêng nhưng đáp ứng được những yêu cầu cơ bản của đáp án thì vẫn cho đủ điểm như hướng dẫn quy định (đối với từng phần).

Việc chi tiết hoá thang điểm (nếu có) so với thang điểm trong hướng dẫn chấm phải bảo đảm không sai lệch với hướng dẫn chấm và được thống nhất thực hiện trong Hội đồng chấm thi.

Sau khi cộng điểm toàn bài mới làm tròn điểm thi, theo nguyên tắc: điểm toàn bài được làm tròn đến 0,5 điểm (lẻ 0,25 làm tròn thành 0,5; lẻ 0,75 làm tròn thành 1 điểm).

II. Đáp án và thang điểm:

Đề I

Câu 1:

Học sinh có thể có nhiều cách trình bày nhưng phải nêu được những ý cơ bản sau đây:

- Trước khi trở thành nhà văn, Lỗ Tấn học nghề hàng hải với mơ ước được mở mang tầm nhìn; học nghề khai khoáng với nguyện vọng làm giàu cho Tổ quốc; học nghề y để chữa bệnh cho dân nghèo.

- Lỗ Tấn chuyển sang hoạt động văn nghệ vì mục đích: dùng ngòi bút phanh phui các căn bệnh tinh thần của quốc dân, lưu ý mọi người tìm phương chạy chữa, đưa dân tộc thoát khỏi tình trạng u mê, tăm tối, nô lệ.

- Những tác phẩm của Lỗ Tấn: *Gào thét, Bàng hoàng, Chuyện cũ viết theo lối mới, Cỏ dại, Nấm mồ...* Học sinh chỉ cần nêu chính xác 3 tác phẩm (hoặc 3 truyện cụ thể như *A.Q chính truyện, Cố hương, Thuốc...*).

Cho 2 điểm khi: Trình bày đủ các yêu cầu nêu trên, diễn đạt tốt.

Cho 1 điểm khi: Trình bày được khoảng một nửa số ý, diễn đạt tốt; hoặc đủ ý nhưng diễn đạt còn hạn chế.

Câu 2:

1. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận kiểu bài phân tích tác phẩm văn học. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp. Chữ viết cẩn thận.

2. Yêu cầu về kiến thức:

Trên cơ sở nắm chắc cốt truyện, cuộc đời, số phận các nhân vật trong *Vợ chồng A Phủ*, học sinh phải chỉ ra và phân tích được giá trị nhân đạo của tác phẩm với các nội dung cơ bản sau:

- Cảm thông với nỗi thống khổ của người dân miền núi Tây Bắc trong xã hội cũ, lên án sự áp bức tàn bạo của giai cấp thống trị mà đại diện là cha con thống lí Pá Tra.

- Ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp của Mị và A Phủ, thấy được người nông dân miền núi mặc dù bị đè nén áp bức nặng nề nhưng vẫn tiềm tàng một sức sống mãnh liệt, khao khát tình yêu, hạnh phúc, tự do.

- Tin tưởng vào sức mạnh quật khởi, tinh thần đấu tranh để tự giải phóng của họ.

3. Các mức điểm cụ thể như sau:

* Điểm 8: đáp ứng tốt các yêu cầu nêu trên. Văn viết có cảm xúc. Có thể còn một vài sai sót không đáng kể.

* Điểm 6: hiểu đề, hướng khai thác hợp lý. Đáp ứng được tương đối tốt các yêu cầu về kiến thức. Có thể còn một vài sai sót nhỏ.

* Điểm 4: tỏ ra hiểu đề bài, nắm được nội dung tác phẩm. Trình bày được khoảng một nửa số ý trong phần 2 (*yêu cầu về kiến thức*). Biết cách phân tích tuy còn lúng túng, diễn đạt thoát ý nhưng văn viết chưa thật trôi chảy.

* Điểm 2: phân tích quá sơ sài hoặc không gắn với yêu cầu của đề bài. Văn viết quá kém, mắc nhiều lỗi diễn đạt. Chữ viết cẩu thả.

* Điểm 0: sai lạc hoàn toàn về nội dung, phương pháp.

Đề II

Câu 1:

Học sinh phải trình bày những ý cơ bản sau đây:

- Tập thơ *Từ ấy* (1937 - 1946): là niềm hân hoan của một tâm hồn trẻ gặp ánh sáng lý tưởng, tìm thấy lẽ sống.

- Tập thơ *Việt Bắc* (1947 - 1954): phản ánh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc, phát hiện vẻ đẹp của nhân dân, thể hiện những tình cảm lớn của con người Việt Nam mà bao trùm là lòng yêu nước.

- Tập thơ *Gió lộng* (1955 - 1961): ngợi ca cuộc sống mới, con người mới, ngợi ca Đảng, Bác Hồ; cổ vũ cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà; khẳng định tình cảm quốc tế vô sản...

- Tập thơ *Ra trận* (1962 - 1971), *Máu và hoa* (1972 - 1977): là khúc ca ra trận; là lời ngợi ca chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam.

Cho 2 điểm khi trình bày đủ các ý trên, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc.

Cho 1 điểm khi trình bày được khoảng một nửa số ý, diễn đạt tốt; hoặc đủ ý nhưng diễn đạt còn hạn chế.

Câu 2:

Học sinh phải trình bày những ý cơ bản sau đây:

- Việc thay đổi nhan đề : theo lời kể của Nam Cao trong *Nhật kí ở rừng*, lúc đầu tác phẩm có tên là *Tiên sư thằg Tào Tháo*, nhưng sau đó nhà văn đổi lại là *Đôi mắt*. Vì ông thấy vấn đề quan trọng hơn hết lúc bấy giờ là *cách nhìn đời, nhìn người* của văn nghệ sĩ kháng chiến. *Tiên sư thằg Tào Tháo* chưa thể hiện được ý đồ nghệ thuật này.

- Ý nghĩa của nhan đề *Đôi mắt*: từ sự đối lập hai cách nhìn của văn sĩ Hoàng và văn sĩ Độ đối với người nông dân và cuộc kháng chiến, Nam Cao đặt ra vấn đề có ý nghĩa thời sự là người nghệ sĩ cách mạng cần thiết phải có một *nhận thức đúng đắn, một quan điểm, lập trường mới* để đáp ứng những yêu cầu của nền văn nghệ mới.

Cho 2 điểm khi trình bày đủ các ý trên, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc.

Cho 1 điểm khi trình bày được khoảng một nửa số ý, diễn đạt tốt; hoặc đủ ý nhưng diễn đạt còn hạn chế.

Câu 3:

1. Yêu cầu về kỹ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận phân tích hình tượng nghệ thuật trong một đoạn thơ trữ tình. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp. Chữ viết cẩn thận.

2. Yêu cầu về kiến thức:

Trên cơ sở những hiểu biết về bài thơ *Tây Tiến* của Quang Dũng, học sinh biết phát hiện, phân tích những đặc sắc nghệ thuật để làm nổi bật hình tượng người lính Tây Tiến trong đoạn thơ.

a) Về nghệ thuật:

- Sự kết hợp hài hoà giữa hai bút pháp hiện thực và lãng mạn; hình ảnh gợi cảm, gây ấn tượng sâu sắc.

- Sử dụng nhiều từ Hán Việt; giọng thơ gân guốc, chắc khoẻ, giàu nhạc tính; ngôn ngữ tạo hình độc đáo...

b) Về nội dung:

Đoạn thơ khắc hoạ hình ảnh những người lính Tây Tiến với vẻ đẹp hào hùng, hào hoa và bi tráng.

- Khí phách oai phong,凛冽, sức mạnh phi thường bên trong hình hài tiêu tụy.

- Tâm hồn trẻ trung, hào hoa, lãng mạn.

- Tinh thần xả thân vì lí tưởng, sự hi sinh cao cả được Tổ quốc ngưỡng vọng.

3. Các mức điểm cụ thể như sau:

* Điểm 6 : đáp ứng tốt các yêu cầu nêu trên. Văn viết có cảm xúc. Có thể còn một vài sai sót không đáng kể.

* Điểm 4: hiểu đề, hướng khai thác hợp lí. Đáp ứng tương đối tốt các yêu cầu về kiến thức. Có thể còn một vài sai sót nhỏ.

* Điểm 2: phân tích đoạn thơ quá sơ sài hoặc còn chung chung. Văn viết quá kém, mắc nhiều lỗi diễn đạt. Chữ viết cẩu thả.

* Điểm 0: sai lạc hoàn toàn về nội dung, phương pháp.

.....HẾT.....